

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2022/HS - ST
Ngày 26 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái; Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà Trần Thị Năm; Giáo viên, Phó Trưởng Phòng giáo dục và đào tạo huyện Bình Xuyên.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Kiều Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Diệp Văn Đ, sinh ngày 22 tháng 02 năm 2005, tại xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Văn T và bà Nguyễn Thị Q; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Diệp Văn T, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1986, (là bố mẹ bị cáo Đ) , “ Bà Q có mặt, ông T vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Người bào chữa cho bị cáo Diệp Văn Đ là bà Kim Hồng Thanh – Trợ giúp viên pháp lý; Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn N, xã Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Anh Nguyễn Quảng O, sinh năm 1995, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Tam L, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980, “có mặt”.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1960, “vắng mặt”.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, Diệp Văn Đ, đến ở cùng bạn là anh Nguyễn Văn H đang thuê trọ tại nhà anh Nguyễn Văn Th, ở thôn Thiện Kế, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 08 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2021, anh H đi làm về dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn Xanh- đen- bạc, biển kiểm soát: 21B2-181.93 ở sân giếng cạnh phòng trọ và để điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus của cùng chìa khóa xe mô tô ở đầu giường trong phòng trọ, sau đó lên nhà ăn cơm cùng anh Th. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, anh H quay vào phòng trọ lên giường nằm ngủ cùng Đ. Do không có tiền và nghiện game nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô và điện thoại của anh H mang đi cầm cố lấy tiền chơi game. Đến khoảng 14 giờ, quan sát thấy anh H đã ngủ say, Đ lén lút lấy điện chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus của H cất vào túi quần đang mặc và cầm chìa khóa xe mô tô của H để ở đầu giường đi ra khỏi phòng trọ đến vị trí xe mô tô của anh H dựng ở sân giếng, dắt xe mô tô ra ngoài cổng. Khi đang dắt xe ra cổng có bà Nguyễn Thị S, là mẹ của anh Th nhìn thấy và hỏi Đ đi đâu thì Đ nói dối là đi ra ngoài có việc. Sau đó, Đ nổ máy điều khiển xe đi thẳng đến cửa hàng điện thoại Quảng Oai ở thôn Thiện Kế, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp anh Nguyễn Quảng O, là chủ cửa hàng đặt vấn đề bán chiếc điện thoại Đức chiếm đoạt của anh H, anh O hỏi Đ về nguồn gốc điện thoại thì Đ nói dối là điện thoại của Đ, anh O yêu cầu Đ mở máy để kiểm tra thì Đ đăng nhập mật khẩu (do anh H đã cho Đ biết từ trước) để mở điện thoại đưa cho anh O kiểm tra. Sau khi kiểm tra, anh O đồng ý mua chiếc điện thoại trên với giá 3.000.000 đồng, Đ mua lại của anh O 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng với giá 1.300.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền thẻ game nhưng do thiếu tiền nên Đ xin nợ anh O 300.000 đồng thì anh O đồng ý. Sau đó, Đ ra khỏi cửa hàng của anh O và đứng gần đó nạp thẻ game vào điện thoại chơi hết số 2.000.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, Đ quay vào cửa hàng của anh O hỏi thêm mua 2.000.000 đồng tiền thẻ game nhưng Đ không có tiền nên Đ nói với anh O cho Đ để lại xe mô

tô biển kiểm soát: 21B2-181.93 làm tin vài ngày sẽ đem tiền đến chuộc lấy xe. Anh O hỏi Đ về nguồn gốc xe và giấy tờ xe thì Đ nói dối là xe của Đ mua lại và bị mất giấy tờ xe, đang làm lại, anh O yêu cầu Đ cung cấp chứng minh nhân dân thì Đ lấy ảnh chứng minh nhân dân của Đ trong facebook cho anh O xem. Do tin tưởng nên anh O đồng ý cho Đ để lại xe làm tin. Thấy vậy, Đ hỏi thêm với anh O “*Cho em mượn 200.000 đồng tý em bắt xe về nhà lấy tiền ra lấy xe*” anh O đồng ý và đưa cho Đ 4 thẻ game trị giá 2.000.000 đồng cùng 200.000 đồng Đ mượn, Đ giao lại xe cho anh O giữ rồi ra bắt xe lên nhà chị gái là Diệp Thị Châu L, sinh năm 2003 ở Tam Đảo chơi, trên đường đi Đ đã nạp và chơi hết số thẻ game đã mua của anh O. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, anh H ngủ dậy không thấy điện thoại cùng xe mô tô của mình và được bà S cho biết thấy Đ dắt xe của anh H đi, nên anh H mượn điện thoại của bà S gọi cho Đ để hỏi về số tài sản trên thì Đ thừa nhận đã chiếm đoạt tài sản của anh H đem đi cầm cố và xin khất anh H cho Đ ít ngày sẽ đem trả lại. Ngày 23 tháng 8 năm 2021, Đ liên hệ nhờ anh Th đến gặp anh O chuộc xe mô tô biển kiểm soát: 21B2-181.93 về trả cho anh H giúp Đ, thì anh Th đồng ý. Sau đó anh Th đến gặp anh O trả 2.500.000 đồng để chuộc xe rồi đem xe mô tô biển kiểm soát: 21B2-181.93 trả cho anh H. Cùng ngày, anh H đã trình báo sự việc trên đến Công an huyện Bình Xuyên. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên, Diệp Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và giao nộp 01 điện thoại Iphone 6 phục vụ điều tra.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 21B2-181.93 của anh Nguyễn Văn H và 01 điện thoại Iphone 7Plus do anh Nguyễn Quảng O giao nộp.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, Cơ quan điều tra đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên xác định trị giá toàn bộ tài sản Đ trộm cắp. Tại Kết luận số 112/KL – HĐĐGTS, ngày 06 tháng 9 năm 2021 Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên kết luận: Trị giá 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 21B2-181.93 là 15.166.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen là 3.166.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 18.332.000 đồng (*Mười tám triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên bị cáo Diệp Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 10/CT-VKSBX ngày 06 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Diệp Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Diệp Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2

Điều 51, các Điều 90, 91 Điều 101; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị xử phạt Diệp Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo Diệp Văn Đ trình bày: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tính đến thời điểm phạm tội và tại phiên tòa thì bị cáo là người dưới 18 tuổi; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tác động, nhờ ông Nguyễn Văn Th đến chuộc lại xe đã trộm cắp để trả lại cho bị hại; bị cáo cùng bà Nguyễn Thị Q đã khắc phục hậu quả, trả lại cho anh Th số tiền 2.500.000đồng mà anh Th đã trả thay bị cáo, nay anh Th đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế; đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đ đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Q trình bày: Bà là mẹ của bị cáo Đ; sự việc Đ trộm cắp tài sản của anh H, sau đó đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân bà và gia đình không biết; ngày 25 tháng 01 năm 2022 bà và bị cáo đã khắc phục hậu quả, trả lại cho anh Th số tiền 2.500.000đồng mà anh Th đã chuộc xe cho Đ; bị cáo Đ và bà vẫn chưa khắc phục, trả được cho anh Nguyễn Quảng O số tiền còn thiếu là 1.700.000đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng); nay bà nhất trí cùng Diệp Văn Đ trả cho anh O, tuy nhiên, hiện tại bà chưa có tiền để bồi thường, sau này có bà và Đ sẽ trả lại cho anh O số tiền trên; đối với số tiền 2.500.000đồng gia đình bà đã bỏ ra để khắc phục hậu quả cho anh Th, bà không yêu cầu Đ phải trả lại cho gia đình bà.

Bị hại là anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa; xong trong quá trình điều tra, anh H trình bày: Ngày 22 tháng 8 năm 2021, tại phòng trọ của anh tại thôn Thiện Kế, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Diệp Văn Đ đã lợi dụng lúc anh ngủ say đã lén lút trộm cắp của anh chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus và tiếp tục trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn Xanh- đen- bạc, biển kiểm soát: 21B2-181.93 dựng ở sân giếng cạnh phòng trọ; sau đó anh đã có đơn trình báo đến cơ quan điều tra về hành vi của Đ, vụ án được phát hiện, tài sản Đ trộm cắp của anh đã được thu hồi trả lại cho anh, nay anh không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo và đề nghị giải quyết vụ án, theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Quảng O vắng mặt tại phiên tòa; xong trong quá trình điều tra, anh O trình bày: Ngày 22 tháng 8 năm 2021 Diệp Văn Đ đến cửa hàng điện thoại của anh ở thôn Thiện Kế, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đặt vấn đề bán cho anh chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, khi anh hỏi về nguồn gốc điện thoại thì Đ nói dối là của Đ, sau khi kiểm tra anh nhất trí mua chiếc điện thoại này với giá 3.000.000đồng; sau đó Đ mua lại của anh chiếc điện thoại Iphone 6 với giá 1.300.000 đồng và mua của anh 2.000.000đồng tiền thẻ chơi Game, do thiếu tiền nên nợ của anh số tiền 300.000đồng; một lúc sau Đ mua của anh 04 thẻ Game với giá 2.000.000đồng, do không có tiền nên Đ có để lại cho anh chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 21B2 – 181.93, anh có hỏi giấy tờ xe thì Đ nói xe mua lại, bị mất giấy tờ xe, anh có yêu cầu Đ cung cấp Chứng minh nhân dân thì Đ mở Facabook có lưu Chứng minh nhân dân cho anh xem nên anh tin tưởng cho Đ để lại xe làm tin, sau đó Đ vay tiếp của anh 200.000 đồng để lấy tiền bắt ta xi đi về; sau đó anh Th là chủ nhà trọ đến trả cho anh số tiền 2.500.000đồng để chuộc xe, anh đồng ý, khi vụ án bị phát hiện anh cũng đem giao nộp chiếc điện thoại Iphone 7 plus mà Đ đã cầm cố cho anh và nhận lại chiếc điện thoại Iphone 6 mà Đ đã mua của anh; nay Đ còn nợ của anh số tiền 1.700.000 đồng; anh yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Th trình bày: Anh là chủ nhà trọ nơi xảy ra vụ án Đ trộm cắp tài sản của anh H; sau khi vụ án bị phát hiện; Đ có nhờ anh đến cửa hàng của anh O để chuộc lại chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 21B2 – 181.93 mà Đ đã cầm cố của anh H về trả cho anh H; đến ngày 25 tháng 01 năm 2022 bà Q và Đ đã hoàn trả lại cho anh số tiền 2.500.000đồng; nay anh không yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương, giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Người làm chứng Nguyễn Thị S vắng mặt tại phiên tòa, xong tại cơ quan điều tra đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo và tình tiết của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên, của người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng

khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, của người bào chữa cho bị cáo trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Diệp Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Lợi dụng sơ hở khi anh Nguyễn Văn H đang ngủ nên khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 8 năm 2021, tại phòng trọ của Nguyễn Văn H đang thuê trọ nhà anh Nguyễn Văn Th ở thôn Thiện Kế, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 21B2-181.93 của anh H để ở sân giếng phòng trọ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen của anh H để ở đầu giường và giấu vào túi quần bị cáo đang mặc và đem đi bán, cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân và chơi điện tử hết. Trị giá chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp là 15.166.000 đồng (*Mười lăm triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*) và chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Văn H là 3.166.000 đồng (*Ba triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*); tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp của anh H là 18.332.000 đồng (*Mười tám triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; sơ đồ hiện trường; vật chứng vụ án đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp, có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Diệp Văn Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là người phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động và nhờ anh Nguyễn Văn Th đến chuộc xe mô tô đã trộm cắp để trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết tự nguyện khắc phục hậu quả đã gây ra, sau đó đã cùng bà Nguyễn Thị Q là mẹ bị cáo đã hoàn trả cho anh Th số tiền 2.500.000 đồng mà anh Th đã chuộc xe thay bị cáo; thời điểm phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 06 tháng 00 ngày, bị cáo là dân tộc thiểu số, thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, anh Nguyễn

Văn Th có ý kiến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nào, bị cáo có chỗ ở ổn định và nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; giao bị cáo cho chính quyền địa phương, nơi bị cáo cư trú như mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ điều kiện giáo dục, giúp bị cáo tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] . Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 21B2-181.93 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen, sau khi vụ án bị phát hiện, chiếc xe và điện thoại đã được giao nộp và trả lại cho anh Nguyễn Văn H nhận lại tài sản anh H không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mà anh Nguyễn Quảng O đã bán cho Đ; sau đó Đ đã trả lại cho anh O, sau khi nhận lại tài sản, anh O không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng anh O đã đưa cho Đ gồm: 3.000.000 đồng mua điện thoại, 2.000.000 đồng bán thẻ game, 500.000 đồng Đ vay, anh O đã nhận 2.500.000 đồng do anh Th chuộc xe giúp Đ, nhận lại điện thoại Iphone 6 Đ mua của anh O giá 1.300.000 đồng, nay anh O yêu cầu Đ phải trả anh 1.700.000 đồng. Đ đồng ý trả cho anh O nhưng hiện tại Đ chưa có tiền nên chưa bồi thường. Do vậy, buộc Đ phải trả cho anh O 1.700.000 đồng là phù hợp; trường hợp Diệp Văn Đ chưa có tiền bồi thường thì ông Diệp Văn T và bà Nguyễn Thị Q phải có trách nhiệm bồi thường thay cho Đ số tiền trên.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng mà anh Th đã đứng ra chuộc xe cho Đ, tại phiên tòa anh Th xác nhận sự việc bị cáo và gia đình đã hoàn trả cho anh số tiền trên là đúng, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Trong vụ án này còn có anh Nguyễn Quảng O, là người đã có hành vi mua chiếc điện thoại và nhận cầm cố chiếc xe mà Diệp Văn Đ đã trộm cắp của anh H, khi nhận mua và cầm cố do Đ nói dối anh O là điện thoại và xe của Đ, anh O không biết nên mua và nhận cầm cố, do đó Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý đối với anh O là phù hợp

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với án phí dân sự trong án hình sự, đáng lẽ ra bị cáo phải chịu, tuy

nhiên do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, là đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú ở các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Diệp Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 90, 91 Điều 101; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Diệp Văn Đ 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Diệp Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Diệp Văn Đ phải trả cho anh Nguyễn Quảng O số tiền 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm nghìn đồng*). Trường hợp Diệp Văn Đ không có tài sản để bồi thường thì bà Nguyễn Thị Q và ông Diệp Văn T phải bồi thường thay Diệp Văn Đ.

Khi anh Nguyễn Quảng O có đơn yêu cầu thi hành án nếu Diệp Văn Đ, ông Diệp Văn T, bà Nguyễn Thị Q chưa thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Diệp Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Miễn án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo Diệp Văn Đ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo
- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

